

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo
Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành quy định
về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, người lao động
bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động
do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng**

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;
Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
Căn cứ Nghị định 191/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ
quy định chi tiết về tài chính Công đoàn;
Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-TLĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Đoàn
Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hỗ trợ đoàn viên công
đoàn, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động
do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng;
Căn cứ Kết luận số 02 /KL-ĐCT ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Đoàn
Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tiếp tục hỗ trợ đoàn viên
công đoàn, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao
động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng;
Xét đề nghị của Ban Quan hệ Lao động, Ban Tài chính Tổng Liên
đoàn Lao động Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc thực hiện các
chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, người lao động bị giảm thời gian làm
việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng ban
hành kèm theo Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023 của
Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (sau đây gọi là Quyết định
số 6696/QĐ-TLĐ).

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đoàn viên
công đoàn (đoàn viên), người lao động bị giảm thời gian làm việc, bị ngừng
việc, bị tạm hoãn hợp đồng lao động, bị nghỉ việc không hưởng lương, bị chấm
dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp, hợp tác xã (sau đây gọi tắt là doanh
nghiệp) bị cắt, giảm đơn hàng trong thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 đến
hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đoàn viên, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại doanh nghiệp có đóng kinh phí công đoàn trước ngày 01 tháng 4 năm 2023.

2. Các doanh nghiệp có đóng kinh phí công đoàn trước ngày 01 tháng 4 năm 2023 bị cắt, giảm đơn hàng trong thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

3. Công đoàn cơ sở; công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Văn phòng, Văn phòng Ủy ban kiểm tra, các ban của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Đoàn viên, người lao động được xem xét, hỗ trợ chính sách do bị giảm thời gian làm việc, ngừng việc, bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương phải đang làm việc theo hợp đồng lao động tại thời điểm đề nghị hỗ trợ; có tên trong danh sách trả lương (hoặc bảng lương) tại doanh nghiệp trước thời điểm bắt đầu bị giảm thời gian làm việc, ngừng việc, bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương đề nghị hỗ trợ ít nhất từ 30 ngày trở lên.

Đoàn viên, người lao động được xem xét, hỗ trợ chính sách do bị chấm dứt hợp đồng lao động mà không đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thất nghiệp phải có tên trong danh sách trả lương (hoặc bảng lương) tại doanh nghiệp trước thời điểm bắt đầu bị chấm dứt hợp đồng lao động đề nghị hỗ trợ ít nhất từ 90 ngày trở lên (ít nhất từ 88 ngày trở lên nếu thời điểm bắt đầu bị chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 01 tháng 4 năm 2023).

2. Đoàn viên, người lao động được chi trả hỗ trợ một lần bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

3. Đoàn viên, người lao động đủ điều kiện hỗ trợ thuộc đối tượng nào thì được hưởng chính sách hỗ trợ của đối tượng đó, nhưng một người chỉ được hưởng hỗ trợ một lần đối với một chính sách. Trường hợp đoàn viên công đoàn, người lao động được hưởng tất cả các chính sách hỗ trợ thì không trừ phần chênh lệch giữa các mức hỗ trợ.

Trường hợp không thể xác minh được chính sách hỗ trợ mà đoàn viên, người lao động đã được hưởng thì đoàn viên, người lao động phải có cam kết về việc đã được hưởng hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ (theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).

4. Trường hợp đoàn viên, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2023, đã nộp hồ sơ cho các cấp công đoàn sau ngày 31 tháng 3 năm 2023 mà công đoàn cấp trên cơ sở chưa thẩm định hoặc quyết định hỗ trợ thì công đoàn cấp trên cơ sở tiếp tục thẩm định và xem xét quyết định hỗ trợ.

5. Thời hạn hoàn thành thủ tục hỗ trợ đoàn viên, người lao động chậm nhất trong ngày 31 tháng 3 năm 2024.

6. Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân có các hành vi lợi dụng việc hỗ trợ theo Quy định này để trục lợi. Nếu có hành vi vi phạm, căn cứ tính chất, mức độ vi phạm sẽ phải bồi thường và xem xét xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.”

4. Bổ sung khoản 3 Điều 4 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“3. Trường hợp công đoàn cơ sở hoặc công đoàn cấp trên cơ sở chuyển tiền hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động qua tài khoản ngân hàng thì phí chuyển khoản (nếu có) được chi từ nguồn tài chính của công đoàn cơ sở hoặc công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện chi hỗ trợ.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“Điều 5. Đối tượng hỗ trợ

Đoàn viên, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại doanh nghiệp có đóng kinh phí công đoàn trước ngày 01 tháng 4 năm 2023 bị giảm thời gian làm việc, ngừng việc do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“Điều 6. Điều kiện hỗ trợ

Đoàn viên, người lao động quy định tại Điều 5 được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau:

1. Bị giảm thời gian làm việc hàng ngày hoặc giảm số ngày làm việc trong tuần hoặc trong tháng (trừ trường hợp giảm thời gian làm thêm giờ) hoặc bị ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động từ 14 ngày trở lên.

2. Thu nhập (chưa trừ các khoản đóng bắt buộc hằng tháng theo quy định của pháp luật) của một tháng bất kỳ bằng hoặc thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

3. Thời gian bị giảm giờ làm việc, ngừng việc từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“1. Danh sách đoàn viên, người lao động bị giảm thời gian làm việc, ngừng việc do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng có xác nhận của công đoàn cơ sở và người sử dụng lao động (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này). Danh sách trả lương (hoặc bảng lương) có tên đoàn viên, người lao động bị giảm thời gian làm việc, ngừng việc của ít nhất một tháng liền kề trước thời điểm bắt đầu bị giảm thời gian làm việc, ngừng việc đề nghị hỗ trợ, có xác nhận của công đoàn cơ sở và người sử dụng lao động.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“1. Trước ngày 15 hằng tháng, công đoàn cơ sở rà soát, đề nghị người sử dụng lao động phối hợp tổng hợp danh sách đoàn viên, người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ, gửi hồ sơ đề nghị tới công đoàn cấp trên trực tiếp. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2024.

Đối với doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở thì Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành địa phương và tương đương, công đoàn các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế (sau đây gọi

tất là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở) đề nghị, phối hợp với người sử dụng lao động lập danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ và thu thập hồ sơ theo Điều 8 Quy định này.”

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“Điều 10. Đối tượng hỗ trợ

Đoàn viên, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại doanh nghiệp có đóng kinh phí công đoàn trước ngày 01 tháng 4 năm 2023 bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng.”

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 11 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“2. Thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

3. Thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.”

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“1. Danh sách đoàn viên, người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng, có xác nhận của công đoàn cơ sở và người sử dụng lao động (theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này). Danh sách trả lương (hoặc bảng lương) có tên đoàn viên, người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của ít nhất một tháng liền kề trước thời điểm bắt đầu bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương đề nghị hỗ trợ, có xác nhận của công đoàn cơ sở và người sử dụng lao động.”

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 14 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“1. Trước ngày 15 hằng tháng, công đoàn cơ sở rà soát, đề nghị người sử dụng lao động phối hợp tổng hợp danh sách đoàn viên, người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ, gửi hồ sơ đề nghị tới công đoàn cấp trên trực tiếp. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2024.

Đối với doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở thì công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đề nghị, phối hợp với người sử dụng lao động tổng hợp danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ và thu thập hồ sơ theo Điều 13 Quy định này.”

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“Điều 15. Đối tượng hỗ trợ

Đoàn viên, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại doanh nghiệp có đóng kinh phí công đoàn trước ngày 01 tháng 4 năm 2023 bị chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp.”

14. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 16 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“1. Chấm dứt hợp đồng lao động trong thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, trừ trường hợp người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật; bị xử lý kỷ luật sa thải; thỏa thuận nội dung thử việc ghi trong hợp đồng lao động mà thử việc không đạt yêu cầu hoặc một bên hủy bỏ thỏa thuận thử việc; hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng.”

15. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19 Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ như sau:

“1. Đoàn viên, người lao động có nhu cầu hưởng hỗ trợ gửi hồ sơ đến công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoặc Công đoàn cấp tỉnh nơi đoàn viên, người lao động cư trú (thường trú hoặc tạm trú) hoặc nơi đoàn viên, người lao động chấm dứt hợp đồng lao động.

Công đoàn nơi tiếp nhận hồ sơ của đoàn viên, người lao động kiểm tra, hướng dẫn đoàn viên, người lao động nộp hồ sơ theo Điều 18 Quy định này; lập biên bản nhận hồ sơ của đoàn viên, người lao động (theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).

Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2024.”

16. Bổ sung Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các ban, Văn phòng Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Dân vận Trung ương;
- Ủy ban Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐTB&XH;
- BHXH Việt Nam;
- Các đ/c Ủy viên ĐCT TLD;
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Các LĐLĐ tỉnh, TP;
- Các CĐ ngành trung ương và tương đương, CĐ TCT trực thuộc TLD;
- Báo Lao động; Cổng TTĐT TLD;
- Lưu: VT, QHLD. 

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Văn Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

*(Dành cho đoàn viên, người lao động thuộc đối tượng xét duyệt hưởng
 chính sách hỗ trợ bị giảm giờ làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động)*

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....
2. Dân tộc: Giới tính:
3. Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu số:
 Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
4. Nơi ở hiện tại:
 Nơi thường trú:
 Nơi tạm trú:
5. Điện thoại liên hệ:
6. Số sổ bảo hiểm xã hội:

II. NỘI DUNG CAM KẾT

1. Trước đây, tôi chưa từng hưởng chính sách hỗ trợ của tổ chức Công đoàn đối với đoàn viên, người lao động bị giảm giờ làm việc, ngừng việc ☐
2. Trước đây, tôi chưa từng hưởng chính sách hỗ trợ của tổ chức Công đoàn đối với đoàn viên, người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương ☐
3. Trước đây, tôi chưa từng hưởng chính sách hỗ trợ của tổ chức Công đoàn đối với đoàn viên, người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp ☐

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ hoàn trả số tiền được hỗ trợ và chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI CAM KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với chính sách chưa hưởng từ tổ chức Công đoàn. Có thể đánh dấu 1 hoặc 2 hoặc cả 3 ô vuông.